

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác bầu cử đại biểu quốc hội khóa XVI
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031**

Ủy ban bầu cử phường Cẩm Thành báo cáo kết quả công tác bầu cử đại biểu quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. Về số liệu cử tri và cử tri tham gia bỏ phiếu:

- Số liệu do Công an chốt để niêm yết danh sách cử tri là: 42.780 (chưa tính cử tri của Bộ CHQS tỉnh là 324 cử tri).
- Sau khi cập nhật, rà soát, số liệu cử tri theo danh sách tính đến ngày 15/3/2026 là: 40.189 cử tri (trong đó có 38.801 cử tri được bỏ phiếu 03 cấp).
- Tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu 02 cấp (Quốc hội và HĐND tỉnh): là 39.920 người (đạt 99,33%).
- Tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu 03 cấp (Quốc hội, HĐND tỉnh, HĐND phường): là 39.489 người (đạt 99,22%).

II. Kết quả triển khai công tác bầu cử:

1. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội: cơ bản đảm bảo, không có vấn đề nổi cộm phát sinh.

2. Giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến cuộc bầu cử: Đến thời điểm hiện tại, chưa phát sinh đơn thư liên quan đến công tác bầu cử.

3. Kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh và HĐND phường:

3.1. Kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội tại Đơn vị bầu cử số 1 (tính riêng tại 26 Tổ bầu cử thuộc địa bàn phường Cẩm Thành)

(Có biểu tổng hợp kèm theo)

3.2. Kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh tại Đơn vị bầu cử số 2 (gồm: phường Cẩm Thành và phường Nghĩa Lộ)

(Có biểu tổng hợp riêng của phường và biểu tổng hợp chung của 02 phường Nghĩa Lộ, Cẩm Thành kèm theo)

3.3. Kết quả bầu cử đại biểu HĐND phường Cẩm Thành, khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031

- Tổng số Đơn vị bầu cử: 08 (trong đó có 06 đơn vị bầu 03 đại biểu và 02 đơn vị bầu 4 đại biểu).

- Tổng số người ứng cử đại biểu HĐND phường tại 08 đơn vị bầu cử: 44.
- Tổng số đại biểu được bầu ở 08 đơn vị bầu cử: 26.
- Tổng số đại biểu trúng cử: 26 (đạt 100%).

(có các biểu mẫu cụ thể kèm theo)

III. Một số nhiệm vụ thực hiện sau ngày 15/3/2026:

1. Công việc đã thực hiện:

- Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử (trước ngày 20/3/2026, chậm nhất 5 ngày sau ngày bầu cử - khoản 4 Điều 77 Luật năm 2015).

- Ủy ban bầu cử phường lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND mà mình chịu trách nhiệm tổ chức (Điều 85 Luật năm 2015 được SĐBS tại Luật năm 2025).

2. Một số nhiệm vụ tiếp tục thực hiện:

a. Đối với Ủy ban bầu cử phường:

- Ủy ban bầu cử căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình (chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử - khoản 2 Điều 86 Luật năm 2015). Tuy nhiên, theo Công văn số 401-CV/ĐUQH ngày 17/3/2026 của Đảng ủy Quốc hội phải **hoàn thành chậm nhất vào ngày 20/3/2026**.

- Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường phải được gửi đến Ủy ban bầu cử phường **chậm nhất là 3 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân** (khoản 1 Điều 87 Luật năm 2015 được SĐBS tại Luật năm 2025).

- Ủy ban bầu cử phường có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường **trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại** (khoản 2 Điều 87 Luật năm 2015 được SĐBS tại Luật năm 2025).

- Ủy ban bầu cử thực hiện việc xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường (khoản 1, 2 Điều 88 Luật năm 2015).

- Ủy ban bầu cử phường hết nhiệm vụ đối với bầu cử ĐB HĐND phường **sau khi Ủy ban bầu cử trình báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và hồ sơ, tài liệu về bầu cử tại kỳ họp thứ nhất của HĐND khóa mới** (khoản 2 Điều 28 Luật năm 2015).

- Ban bầu cử đại biểu HĐND, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ sau khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả bầu cử HĐND (khoản 3 Điều 28 Luật năm 2015).

b. Đối với UBND phường:

Chuẩn bị một số nội dung để trình HĐND phường tổ chức kỳ họp thứ nhất của HĐND khoá mới (chậm nhất 45 ngày kể từ ngày bầu cử - khoản 1 Điều 34 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025). theo Công văn số 401-CV/ĐUQH ngày 17/3/2026 của Đảng ủy Quốc hội phải **hoàn thành chậm nhất vào ngày 31/3/2026**, cụ thể:

Tham mưu Tờ trình và dự thảo Nghị quyết trình HĐND phường bầu chức danh Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND phường, khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn phường Cẩm Thành./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- CT các PCT UBND phường;
- Thành viên BCD công tác bầu cử;
- Thành viên UBBC phường;
- Lưu: VT, UBBC.



Nguyễn Văn Hưng



BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TẠI ĐƠN VỊ BẦU CỬ SỐ 01
(TẠI CÁC KHU VỰC THUỘC PHƯỜNG CẨM THÀNH)

STT	Tổ bầu cử	CỬ TRI										KIỂM KÊ PHIẾU				KIỂM PHIẾU																Số người ứng cử	Số đại biểu được bầu	Số đại biểu trúng cử		
		Số cử tri của khu vực bỏ phiếu				Số cử tri tham gia bỏ phiếu						Số phiếu Tổ bầu cử đã nhận về	Số phiếu còn lại không sử dụng đến	Số phiếu cử tri đối lại do gạch hỏng	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu vào	Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Phân loại phiếu bầu hợp lệ					Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử										
		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Tỉ lệ %	Trong đó			Tỉ lệ %						Tổng số		Tỷ lệ (%)		Tổng số	Tỷ lệ (%)	Phiếu bầu 1	Phiếu bầu 2	Phiếu bầu 3	Phiếu bầu 4	Phiếu bầu 5	Nguyễn Thị Việt Hiền	Đinh Thị Phương Lan	Cao Tuấn Sĩ	Hồ Văn Thịnh				Hà Thị Anh Thư	
			SỐ CỬ TRI LÀ KHÁC H VẮNG LẠI	Nam	Nữ			Nam	Tỉ lệ %	Nữ							Tỉ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số																Tỷ lệ (%)
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
	TỔNG	40189			18997	21192	39920	99.33	18901	47.35	21019	52.65	46010	5943	147	39920	39920	39765	99.61	155	0.39	177	1059	38529			18,877	31,100	31,240	12,897	23,768					
																											Tỉ lệ %	47.47	78.21	78.56	32.43	59.77				



BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HÒND TỈNH TẠI ĐƠN VỊ BẦU CỬ SỐ 2
CỦA BAN BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HÒND TỈNH TẠI ĐƠN VỊ BẦU CỬ SỐ 2

MẤU 01-TH

STT	Ban Bầu cử ĐB HĐND tỉnh	CỬ TRI										KIỂM KÊ PHIẾU				KIỂM PHIẾU																Số người ứng cử	Số đại biểu được bầu	Số đại biểu trúng cử		
		Số cử tri của khu vực bỏ phiếu					Số cử tri tham gia bỏ phiếu					Số phiếu Tổ bầu cử đã nhận về	Số phiếu còn lại không g sử dụng đến	Số phiếu cử tri đổi lại do gạch hỏng	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu vào	Số phiếu hợp lệ		Số phiếu không hợp lệ		Phân loại phiếu bầu hợp lệ				Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử											
		Tổng số	Trong đó				Tổng số	Tỉ lệ %	Trong đó								Tổng số	Tỷ lệ (%)	Tổng số	Tỷ lệ (%)	Phiếu bầu 1	Phiếu bầu 2	Phiếu bầu 3	Phiếu bầu 4	Ông Huỳnh Đức Minh	Ông Hồ Văn Niên	Ông Hồ Trọng Phương	Ông Nguyễn Mạnh Thái	Bà Phan Thị Huyền Trang	Bà Phạm Cao Vy	Bà Lê Thị Thúy Vy					
			Số cử tri tại chỗ (*)	Số cử tri là khách vắng lai	Nam	Nữ			Nam	Tỉ lệ %	Nữ																							Tỉ lệ %	Nam	Tỉ lệ %
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32			
1	P. Nghĩa Lộ	49662	49657	5	24081	25581	49435	99.54	23965	48.48	25470	51.52	59476	9961	80	49435	49434	49307	99.74	127	0.26	76	156	830	48245		41592	41790	41330	40099	12514	8338	10195	7	4	4
2	P. Cẩm Thành	40189	40189		18997	21192	39920	99.3	18892	47.32	21028	52.7	46078	5947	211	39920	39920	39687	99.4	233	0.58	91	102	705	38789	Tỉ lệ%	84.35	84.75	83.82	81.33	25.38	16.91	20.68			
																											33420	34033	33258	34676	8419	6850	6910	7	4	4
Cộng		89851	89846	5	43078	46773	89355	99.45	42857	47.96	46498	52.04	105554	15908	291	89355	89354	88994	99.60	360	0.40	167	258	1535	87034	Tỉ lệ%	84.21	85.75	83.80	87.37	21.21	17.26	17.41			
Tỷ lệ (%)																											84.29	85.20	83.81	84.02	23.52	17.07	19.22			



PHỤ LỤC 3.1

KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM THÀNH, NHIỆM KỲ 2026-2031

STT	Đơn vị hành chính cấp xã	Cử tri			Đơn vị bầu cử							Khu vực bỏ phiếu					Phiếu bầu cử				
		Tổng số cử tri (trong danh sách)	Số cử tri đã tham gia bỏ phiếu	Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu (%)	Tổng số đơn vị bầu cử	Số đơn vị chỉ có 01 khu vực bỏ phiếu	Số đơn vị có dưới 50% tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu	Số đơn vị bị hủy kết quả bầu cử	Số đơn vị phải bầu cử lại	Số đơn vị phải bầu cử thêm	Số đơn vị bầu thiếu đại biểu (*)	Tổng số khu vực bỏ phiếu	Số khu vực có dưới 50% tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu	Số khu vực bị hủy kết quả bầu cử	Số khu vực phải bầu cử lại	Số khu vực phải bầu cử thêm	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu vào	Tỷ lệ phiếu thu vào/ phát ra (%)	Số phiếu hợp lệ	Tỷ lệ phiếu hợp lệ/ thu vào (%)
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	Phường Cẩm Thành	39801	39489	99.22	8	0	0	0	0	0	0	26	0	0	0	0	39489	39489	100	39232	99.35



PHỤ LỤC 3.2

TỔNG HỢP CƠ CẤU, THÀNH PHẦN NGƯỜI TRÚNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM THÀNH

STT	Đơn vị hành chính cấp xã	Số đại biểu được bầu	Số đại biểu trúng cử	Cơ cấu												Thành phần									
				Nữ	Ngoài đảng	Dưới 40 tuổi	Người dân tộc thiểu số	Tôn giáo	Tái cử	Tự ứng cử	Trình độ chuyên môn			Trình độ lý luận chính trị			Cơ quan đảng	Các cơ quan của HĐND	Các cơ quan của UBND	UBMTTQVN và các tổ chức thành viên	Tòa án nhân dân (nếu có)	Viện kiểm sát nhân dân (nếu có)	Quân đội	Công an	Cơ quan, đơn vị khác
											Dưới đại học	Đại học	Sau đại học	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân									
A	B	I	$2=10+11+12=16+17+18+19+20+21+22+23+24$	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
1	PHƯỜNG CẨM THÀNH	26	26	9	2	5	-	1	11	0	1	15	10	9	9	0	4	3	3	5	0	0	1	1	9



DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI TRÚNG CỬ
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM THÀNH KHÓA II
NHIỆM KỲ 2026-2031

TT	Họ	Tên	Đơn vị bầu cử	Ngày sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)	Ghi chú
											Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Hồ Đình	Cung	Đơn vị bầu cử số 1	07/02/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Tổ 1, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Luật		Trung cấp	Anh B	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBNDTTQVN, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường Cẩm Thành	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Cẩm Thành	30/4/2001	ĐB HĐND phường Nghĩa Chánh, nhiệm kỳ 1999-2004, 2004-2011, 2011-2016, 2016-2021; ĐB HĐND phường Cẩm Thành, nhiệm kỳ 2021-2026	
2	Phạm	Phối		04/02/1969	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi	Số 29 đường Nguyễn Du, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học sư phạm Toán	Thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục	Cao cấp	Anh B2	Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường Cẩm Thành	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Cẩm Thành	04/12/1997	Không	
3	Châu Nguyễn Hoàn	Phước		11/12/1989	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Hẻm 511/26 Quang Trung, Tổ 3, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Quản lý kinh tế thể thao; Đại học Luật kinh tế	Thạc sĩ ngành Xã hội học thể thao	Sơ cấp	Trung HSK3	Bí thư chi bộ, Trưởng Ban công tác mặt trận Tổ dân phố 3	Tổ dân phố 3, phường Cẩm Thành	19/5/2016	ĐB HĐND phường Nghĩa Chánh nhiệm kỳ 2021-2026; ĐB HĐND phường Cẩm Thành, nhiệm kỳ 2021-2026	
4	Huỳnh Khắc	Dăng		29/3/1976	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	Tổ dân phố Bình Đăng, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Cảnh sát nhân dân	Thạc sĩ Luật	Cao cấp	Anh bậc 3	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng Công an phường Cẩm Thành	Công an phường Cẩm Thành	01/4/2002	Không	
5	Trần Tiến	Long	Đơn vị bầu cử số 2	08/8/1957	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	số 519/24/20 Quang Trung, Tổ 4, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Trung cấp Kỹ thuật cơ điện		Sơ cấp		Bí thư chi bộ, Trưởng Ban công tác mặt trận Tổ dân phố 4	Tổ dân phố 4, phường Cẩm Thành	07/7/2004	ĐB HĐND phường Nghĩa Chánh khóa III, IV, V, IV;	
6	Nguyễn Thị Như	Mai		19/11/1980	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Mộ Cày, tỉnh Quảng Ngãi	số 75 đường Bắc Sơn, Tổ 6, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học ngành Luật kinh tế		Trung cấp	Anh B	Đảng ủy viên, Phó trưởng Ban Kinh tế ngân sách, Hội đồng nhân dân phường Cẩm Thành	Hội đồng nhân dân phường Cẩm Thành	24/4/2005	ĐB HĐND phường Nghĩa Chánh 2011-2016, 2016-2021, 2021-2026; ĐB HĐND phường Cẩm Thành, nhiệm kỳ 2021-2026	
7	Võ Đức	Anh		18/12/1989	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	Số 160/41 đường Trần Hưng Đạo, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Luật		Trung cấp	Anh C	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch UBND phường Cẩm Thành	Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thành	11/10/2016	Không	

TT	Họ	tên	Đơn vị bầu cử	Ngày sinh	Giới thiệu	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)	Ghi chú
											Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
19	Nguyễn Thị Thủy	Tinh		05/6/1983	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi	Số 128/8 đường Lê Trung Đình, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Kinh tế phát triển	Thạc sĩ Kinh tế phát triển	Cao cấp	Anh B1	Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Chánh Văn phòng Đảng ủy phường Cẩm Thành	Đảng ủy phường Cẩm Thành	14/4/2006	ĐB HĐND phường Nguyễn Nghiêm, nhiệm kỳ 2016-2021; ĐB HĐND phường Cẩm Thành, nhiệm kỳ 2021-2026	
20	Đặng Quang	Bình	Đơn vị bầu cử số 7	23/12/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Tổ 21, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Lịch sử Đảng, Đại học Luật		Cao cấp	Anh B	Phó Bí thư thường trực Đảng ủy phường Cẩm Thành	Đảng ủy phường Cẩm Thành	21/9/2007	Không	
21	Huỳnh Thị Thanh	Dung		02/4/1976	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi	Số 67 Võ Tùng, Tổ 21, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Giáo dục tiểu học	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Trung cấp	Đại học Ngôn ngữ Anh	Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm	Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành	17/01/2002	ĐB HĐND phường Nguyễn Nghiêm nhiệm kỳ 2021-2026; ĐB HĐND phường Cẩm Thành, nhiệm kỳ 2021-2026	
22	Đặng Ngọc	Thanh		05/4/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi	Tổ 21, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học ngành Công nghệ thông tin		Trung cấp	Anh B	Đảng ủy viên, Phó trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân phường Cẩm Thành	Hội đồng nhân dân phường Cẩm Thành	10/7/1999	ĐB HĐND phường Trần Hưng Đạo, nhiệm kỳ 2021-2026; ĐB HĐND phường Cẩm Thành, nhiệm kỳ 2021-2026	
23	Trần Ngọc	Vân		18/3/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi	Hẻm 71/17 đường Võ Tùng, Tổ 21, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Kinh tế (chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp)		Sơ cấp	Anh B	Phó Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố 21	Tổ dân phố 21, phường Cẩm Thành	05/9/2019	ĐB HĐND phường Trần Hưng Đạo nhiệm kỳ 2021-2026; ĐB HĐND phường Cẩm Thành, nhiệm kỳ 2021-2026	
24	Trương Thị Cẩm	Duyên		03/02/1991	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi	Thôn Kim Thành, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Tiếng Anh		Sơ cấp	Đại học	Phó Giám đốc Công ty Lữ hành Quốc tế HBC Besttour Việt Nam	Công ty Lữ hành Quốc tế HBC Besttour Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi	Không	Không	
25	Lê Hồng	Quân	Đơn vị bầu cử số 8	07/8/1983	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Bình Minh, tỉnh Quảng Ngãi	số 13, đường Trần Thái Tông, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học Quân sự		Cao cấp	Anh bậc 3/6	Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự phường Cẩm Thành	Ban Chỉ huy quân sự phường Cẩm Thành	11/6/2005	Không	
26	Nguyễn Hữu	Tuấn	*	18/10/1969	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Tổ 5, Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học ngành Bác sĩ y khoa		Trung cấp	Anh B	Phụ trách Trạm Y tế phường Cẩm Thành	Trạm Y tế phường Cẩm Thành	27/3/2005	Không	

Số đại biểu được bầu của HĐND: 26 đại biểu.

Tổng số người trúng cử trong danh sách này là: 26 người.